

Ngày 31/03/2025	16,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	4.6%	10.6%	15.0%

	2024	
ROE	7.6%	+/- YoY ▼ 0.3%

	Q1/25		
DT thuần	12.8	QoQ ▲ 5.69 ▲ 80.2%	YoY ▲ 9.61 ▲ 302%
	tỷ VNĐ		

	2024	
DT thuần	66.8	YoY ▲ 10.1 ▲ 17.8%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN gộp	3.88	QoQ ▲ 2.34 ▲ 152%	YoY ▲ 2.75 ▲ 243%
	tỷ VNĐ		

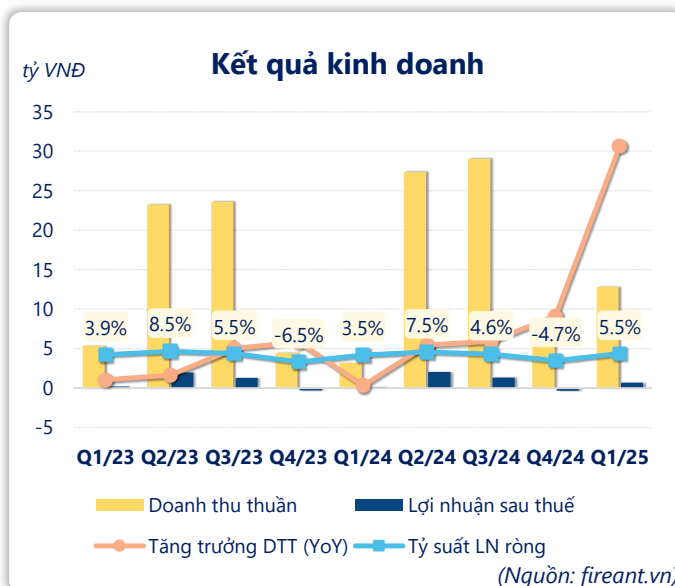
	2024	
LN gộp	18.2	YoY ▲ 2.50 ▲ 16.1%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN thuần	0.87	QoQ ▲ 1.26 ▲ 324%	YoY ▲ 0.75 ▲ 628%
	tỷ VNĐ		

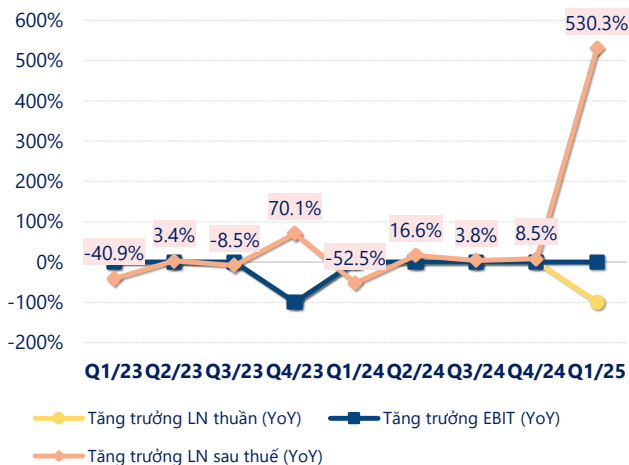
	2024	
LN thuần	4.09	YoY ▲ 0.07 ▲ 1.7%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN sau thuế	0.70	QoQ ▲ 1.03 ▲ 312%	YoY ▲ 0.59 ▲ 535%
	tỷ VNĐ		

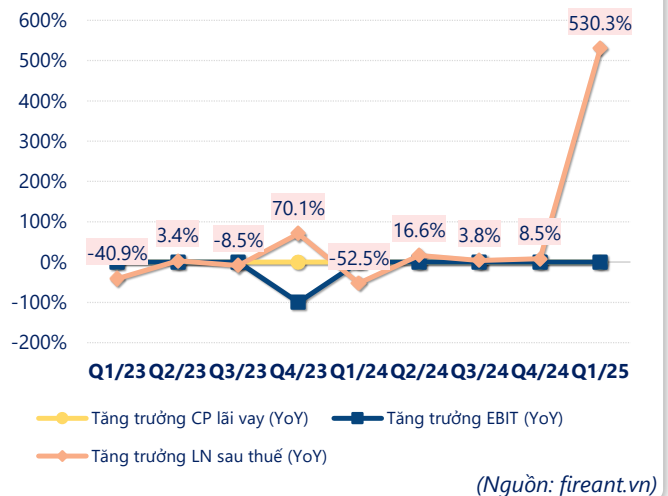
	2024	
LN sau thuế	3.17	YoY ▼ 0.02 ▼ 0.7%
	tỷ VNĐ	



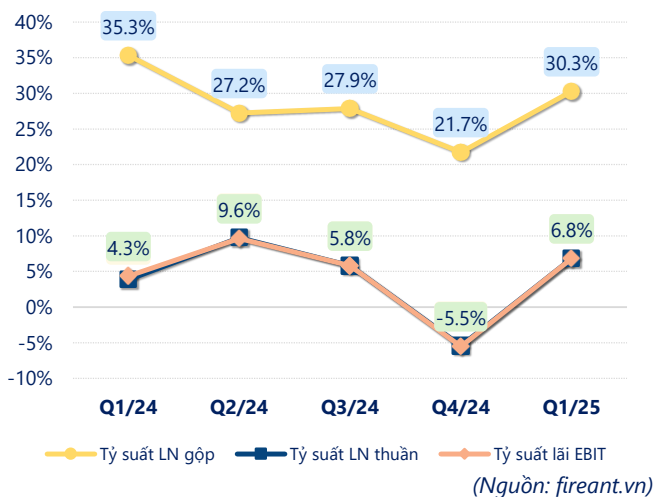
Tăng trưởng lợi nhuận



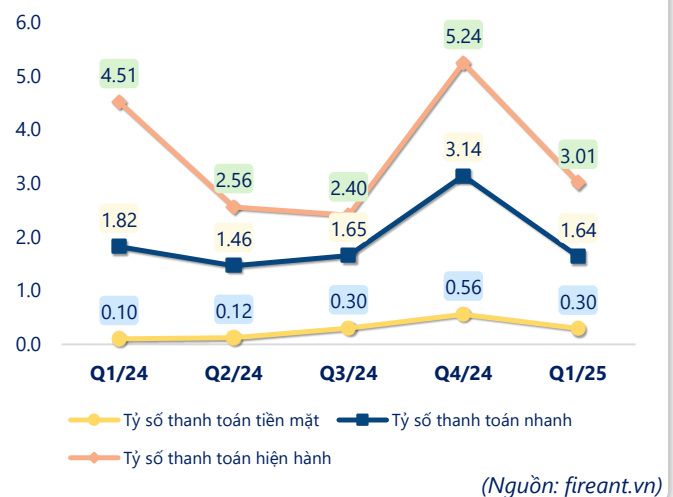
Tăng trưởng chi phí



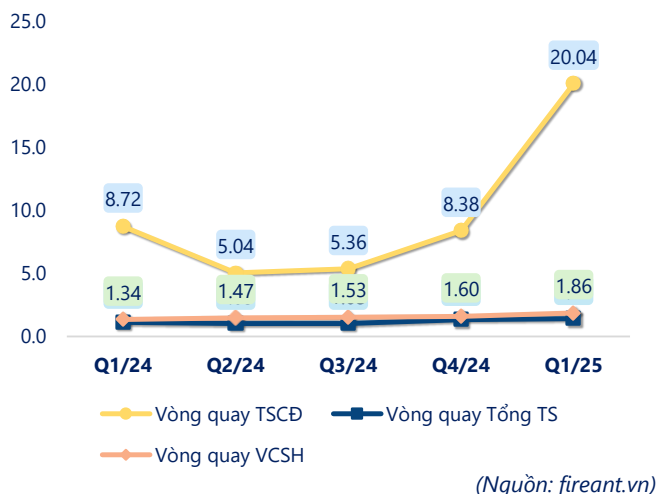
Tỷ suất lợi nhuận



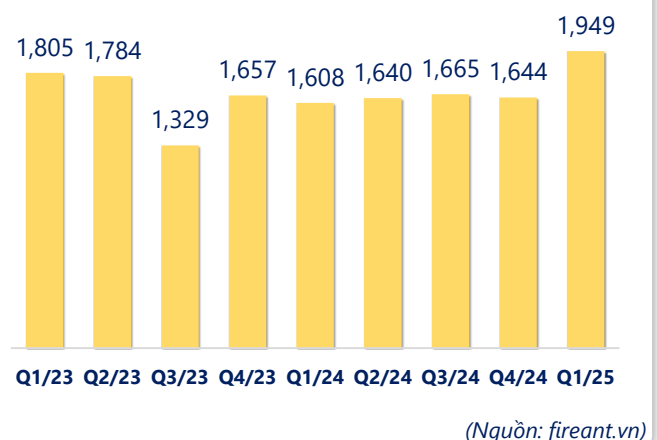
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	12.8	3.19	302%	66.8	56.7	17.8%
Giá vốn hàng bán	8.93	2.06	334%	48.5	41.0	18.4%
Lợi nhuận gộp	3.88	1.13	243%	18.2	15.7	16.1%
Doanh thu HĐTC	0.50	0.06	740%	0.16	0.32	-49.2%
Chi phí TC	-0.35	0.00		-0.25	-1.95	87.1%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	1.29	0.30	328%	6.22	5.75	8.1%
Chi phí QLDN	2.57	0.76	239%	8.34	8.20	1.7%
LN thuần từ HĐKD	0.87	0.12	628%	4.09	4.02	1.7%
Lợi nhuận khác	0	0.02	-100%	-0.02	0	
LN trước thuế	0.87	0.14	524%	4.07	4.02	1.1%
Lợi nhuận sau thuế	0.70	0.11	535%	3.17	3.19	-0.7%
LNST của CĐ cty mẹ	0.70	0.11	535%	3.17	3.19	-0.7%

(Nguồn: fireant.vn)

